

Số: 12/2019/QĐST-HNGĐ

Tam Đường, ngày 27 tháng 3 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 07/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2018, giữa:

\* Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1985

Địa chỉ: Bản K, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu

\* Bị đơn: Anh Lò Văn M, sinh năm 1978

Địa chỉ: Bản K, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu.

\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam. Đại diện theo ủy quyền: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện T, tỉnh Lai Châu, địa chỉ: Khu trung tâm hành chính huyện T, tỉnh Lai Châu. Đại diện theo pháp luật của đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Xuân T – Phó giám đốc phụ trách.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 58, 69, 71, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2019

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hoàng Thị T và anh Lò Văn M

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị T và anh Lò Văn M đều thuận tình ly hôn

- Việc nuôi con: Chị Hoàng Thị T và anh Lù Văn M thỏa thuận:

Chị Hoàng Thị T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Lù Hoàng L, sinh ngày 17/3/2009 cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Anh Lù Văn M không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Lù Văn M có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Chia tài sản: Tài sản chung, cho vay chung chị Hoàng Thị T và anh Lù Văn M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Các đương sự thỏa thuận:

Anh Lù Văn M có trách nhiệm trả số tiền 46.000.000 đồng và lãi suất phát sinh cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện T, tỉnh Lai Châu. Chị Hoàng Thị T có trách nhiệm trả số tiền 45.000.000 đồng và lãi suất phát sinh cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện T, tỉnh Lai Châu.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị T và anh Lù Văn M mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Anh Lù Văn M nhất trí để chị Hoàng Thị T nộp thay số tiền mà anh M phải nộp. Tổng cộng chị Hoàng Thị T phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Hoàng Thị T đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: AA/2010/0003754 ngày 17 tháng 12 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, nay trả lại cho chị T số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(ĐÃ KÝ)**

**Đoàn Trung Phước**